

# Một vài hình ảnh HUẾ

## NHỮNG CHIẾC CẦU TRÊN SÔNG LỢI NÔNG

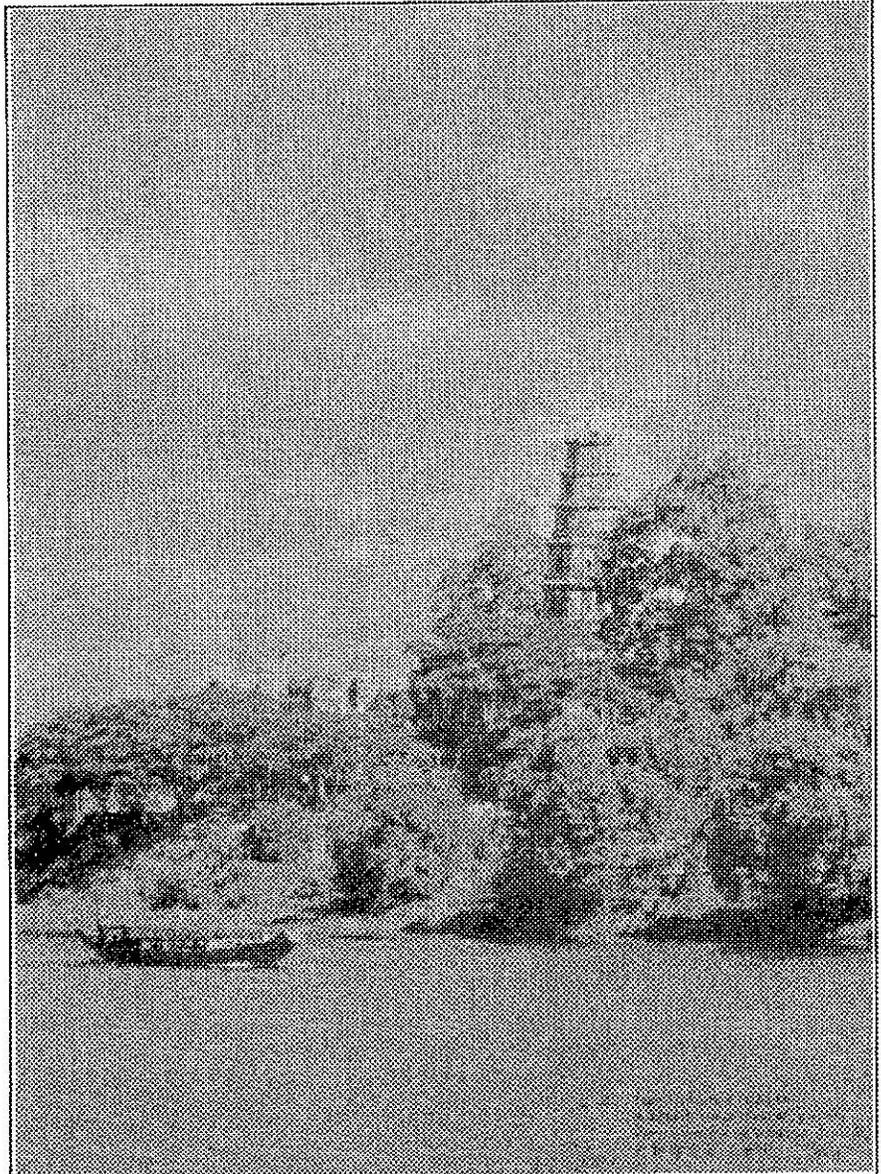
• TÔN THẮT TÙNG

Nhằm mục đích lấy nước tưới cho hai huyện Phú Vang và Hương Thủy; Vua Gia Long cho đào một con sông từ cồn Giã Viên xuyên qua các vùng dân cư trù phú như Bến Ngự, Phú Cam, An Cựu, Thanh Thủy Thượng, Dạ Lê, Thanh Lam, Thần Phù, Lương Lộc, Lương Văn, Hoà Đa rồi cuối cùng nhập vào phá Cầu Hai để thoát ra cửa bể Tư Hiền. Con sông đào này được đặt tên là sông Lợi Nông, vì nó rất ích lợi cho nghề nông của hai huyện Phú Vang và Hương Thủy khỏi bị thiếu nước lúc hạn hán như các vùng khác trong tỉnh Thừa Thiên. Ngoài ra, sông Lợi Nông còn là một thủy lộ quan trọng trong việc giao thông từ các vùng quê phía Nam với thành phố Huế.

Kể về các chiếc cầu ở Huế thì ngoài cầu Trường Tiền trên sông Hương là một cây cầu nổi tiếng nhờ đường nét kiến trúc độc đáo, hài hoà với giòng sông quanh năm xanh biếc đã in sâu vào ký ức người dân cố đô còn có những chiếc cầu khác cũng không kém phần trang nhã vắt ngang trên con sông Lợi Nông xuyên giữa lòng thành phố đã góp phần điểm tô cho Huế khiến cho kẻ ghi lại những giòng này đâu tuổi đời chông chát vẫn chưa phai mờ trong trí nhớ:

Khởi đầu là cầu Ga, nằm xé cổng trường Pellerin chạy thẳng vào ga xe lửa, bên cạnh cầu về phía trái có cái kiosque bán nước dừa và chè hột sen

bọc nhân của cô Tú mà nay nếu còn sống thì cũng đã lên chức "Cố" rồi. Kế đến là cầu Nam Giao còn được gọi là cầu Ván đi thẳng lên đàn Nam Giao xây trên một khu đất hình chữ nhật cao ba tầng để Vua lên làm lễ tế Trời. Xung quanh đàn Nam Giao trồng rất nhiều



Chùa Thiên Mụ

thông, tạo nên một rừng thông xanh ngát. Rừng thông này được trồng từ thời vua Minh Mạng, đích thân Vua trồng tượng trưng mười cây, tiếp theo là các hoàng thân và các quan theo thứ tự cấp bậc trồng mỗi người một cây, trên mỗi thân cây đều có gắn bảng tên

và chức vụ của người trồng. Tiếp theo là cầu Bến Ngự, một địa danh nổi tiếng bởi bản nhạc Đêm Tần Bến Ngự của nhạc sĩ Dương Thiệu Tước. Bâng qua cầu, trên đỉnh dốc là chùa Từ Đàm, một ngôi chùa đã đi vào lịch sử. Không những là lịch sử Phật Giáo mà còn là lịch sử của đấu tranh đòi bình đẳng tôn giáo. Gần cầu Bến Ngự còn có ngôi nhà cũng đã đi vào lịch sử, đó là ngôi nhà của cụ Phan Bội Châu cư trú trong thời gian cụ bị thực dân Pháp quản thúc. Tôi còn nhớ hai câu đối chữ quốc ngữ kẻ hai bên cửa mặt tiền ngôi nhà như sau:

*Nhà cổ che thân vườn một góc  
Thị thành nương ẩn phố ba gian*

Ngoài ra nơi đây còn có phủ Tùng Thiện Vương Nguyễn Miên Thẩm, chú vua Tự Đức, Tùng Thiện Vương là một nhà thơ Vương giả nổi tiếng ở đất thần kinh. Phủ Tùng Thiện Vương là trụ sở của Mạc Văn Thi Xã, nơi hội ngộ của tao nhân mặc khách như Túy Ly Vương Nguyễn Miên Trinh, Tương An Quận Công Nguyễn Miên Bửu, Phan Thanh Giản, Cao Bá Quát v.v... Thứ đến là cầu Phú Cam đi thẳng lên nhà thờ Phú Cam, một giáo đường lớn nhất để đồ. Gần đó là nhà của lãnh chúa miền Trung mà một thời là nổi kinh hoàng của xứ dân gày. Hãng nấu rượu Sica của người Pháp cũng chiếm một khu khá lớn trong vùng Phú Cam. Tiếp nối Phú Cam là cầu Lò Rèn mà tôi không biết vì lẽ gì cầu lại mang tên Lò Rèn vì trong khu vực này tuyệt nhiên không có một lò thợ rèn nào cả, chỉ có sở máy đèn của Tây với cái ống khói màu nâu đỏ cao nghệu, cứ đúng mười hai giờ trưa là hú lên một hồi dài làm cho khách bộ hành đi ngang qua đó vào lúc còi hú phải đình tai nhức óc. Sau cùng là cầu An Cựu có An Định Cung xây trên nền phủ cũ của vua Khải Định lúc chưa lên ngôi. Cung này còn có tên là Cung Tiềm Đế mà theo các "Mệ" tiền bối thì "Tiềm Đế" có nghĩa là rồng còn ở dưới nước chưa xuất hiện. An Định Cung cũng nguy nga tráng lệ như mọi lâu đài khác. Kiến trúc pha trộn nửa Đông nửa Tây quanh năm soi bóng trên giòng sông An Cựu nắng đục mưa trong. Cựu hoàng Bảo Đại sau khi thoái vị đã cùng với Nam Phương hoàng hậu cùng các con về tạm trú nơi đây một thời gian.

Như trên tôi đã nói, ngoài sự lợi ích về

dẫn nước vào ruộng sông Lợi Nông còn là một con đường thủy quan trọng từ vùng quê lên "đình", vì vậy trên sông ghe thuyền lúc nào cũng tấp nập. Nhà tôi ở gần trường học An Cựu, chỉ cách bờ sông chừng một trăm thước. Những đêm hè trời trong sáng, anh chị em tôi tụ tập ngoài sân hoặc những hôm thức khuya học bài thường vắng nghe những cô gái chèo đò từ miệt Mỹ Lợi, Cầu Hai về kinh đô Huế, khi đi ngang qua vùng An Cựu họ cất lên những điệu hò nào nuốt như than thân trách phận, thanh thoát cao vút, hoà nhịp với tiếng chèo khoan thai khua nước. Cầu hò điệu hát tôi đã từng nghe thời thơ ấu rất nhiều nhưng nay thời gian qua đã lâu tôi chỉ còn nhớ vài câu sau đây:



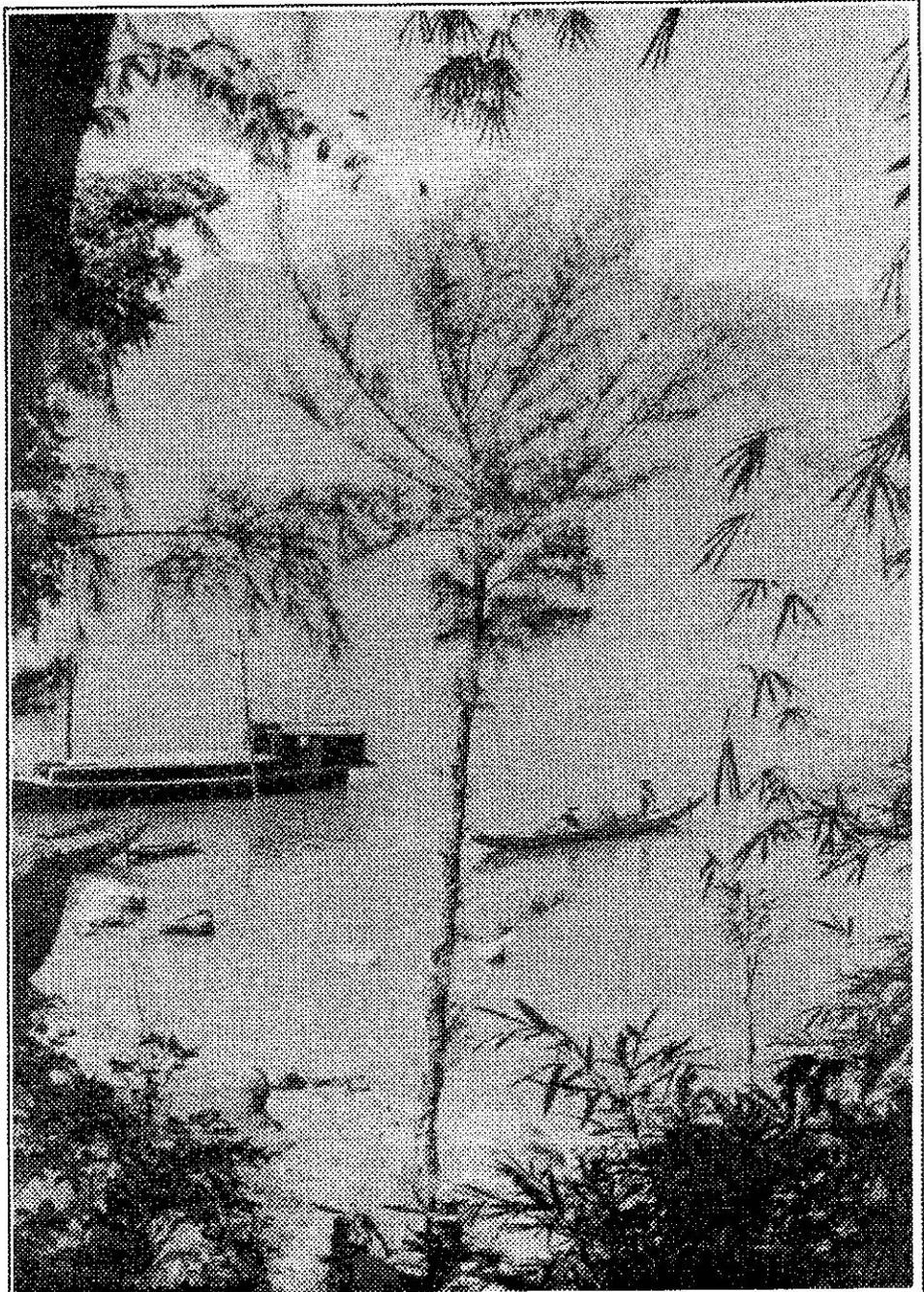
*Nắng Thành Nội*

"Hò ơ...

*Núi Ngự Bình trước tròn sau méo.  
Sông An Cựu nắng đục mưa trong.  
Bởi vì anh ăn ở một dạ hai lòng,  
Nên chi em phải bồng con dại  
mà chờ trông tháng ngày!"*

Đáng lý ra tôi chấm dứt bài này sau khi đã kể hết những chiếc cầu bắc ngang sông Lợi Nông đúng như tựa đề, nhưng tôi sức nghĩ thực là một thiếu sót nếu không nhắc đến cầu ngói Thanh Toàn vì đó cũng là một chiếc cầu đáng được liệt vào loại "kỳ quan" xứ Huế. Đúng vậy, vì làng Thanh Toàn được thành lập cách đây hơn bốn thế kỷ, tức là khoảng thời chúa Nguyễn Hoàng vào trấn thủ đất Thuận Hóa (1558) và cầu ngói Thanh Toàn được xây cất cách nay hai trăm năm, có lẽ do sự gợi ý từ chùa Cầu ở Hội An do người Nhật Bản xây cất dưới thời chúa Nguyễn Phúc Chu vào đầu thế kỷ XVII. Theo truyền thuyết thì kinh phí xây cất cầu ngói Thanh Toàn do bà Trần thị Đào, một phú hộ trong làng giàu lòng từ thiện gánh chịu. Do đó, sau khi bà Trần thị Đào quá vãng dân làng lập một cái am nhỏ trên lề ngay giữa cầu để thờ và hàng năm đến ngày rằm tháng tám họ tổ chức lễ giỗ cho bà. Từ khúc sông Lợi Nông chảy qua làng Thanh Thủy thượng, người ta đào một con kênh nhỏ dẫn đến làng Thanh Toàn cách kinh thành Huế chừng bảy tám cây số.

Cầu được làm bằng gỗ, thân cầu uốn thành vòng cung bắt qua con kênh nhỏ. Sàn cầu lát bằng gỗ kiên-kiên bóng loáng, có hai hàng ghế bắt dính vào lan can cầu để cho khách bộ hành nghỉ chân hoặc cho những kẻ nhàn du ngồi hóng mát. Cùng hàng với lan can cầu hai bên là những trụ cột để nâng đỡ mái cầu lợp bằng ngói, kiến trúc như một mái nhà kiểu cổ. Trên nóc có hai con rồng hai bên và hai con phượng châu mặt trời chính giữa. Vì cầu gỗ xây cất đã trên hai trăm năm nên được trùng tu lại nhiều lần. Hình như vào



*Sông An Cựu nắng đục mưa trong...*

khoảng năm 1971. Ty Công Chánh Thừa Thiên đã đại trùng tu, tất cả trụ gỗ đều được thay bằng trụ xi măng cốt sắt.

Cầu ngói Thanh Toàn với lối kiến trúc đặc biệt không giống bất cứ cầu nào ở Huế nên hầu hết người dân cố đô ai cũng có một lần đến làng Thanh Toàn để tham cho biết chiếc cầu độc đáo đó và hình như tình cảm của người dân Huế đối với cầu ngói Thanh Toàn đã bộc lộ trong câu hò:

*Ai về cầu ngói Thanh Toàn?*

*Cho em về với một đoàn cho vui.*

